

KẾ HOẠCH TUẦN II

Chủ đề nhánh: Trường Mầm Non Hoa Hồng của bé.

Thời gian: 1 tuần (Từ ngày 15/9/2025 - 19/9/2025)

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ nhận ra sự thay đổi trong trang trí lớp học biết tự giới thiệu với cô và các bạn
- Trẻ biết tên trường, tên lớp, cô giáo và đồ dùng đồ chơi, các góc trong lớp
- Trẻ biết ích lợi của việc tập thể dục và biết tập các động tác của bài thể dục sáng theo nhạc.
- Trẻ biết tên các góc chơi, các trò chơi, các đồ dùng trong góc chơi, biết thể hiện vai chơi ở góc chơi.
- Trẻ biết được các công việc tốt trong ngày của mình và bạn đã làm, biết liên hệ nhận xét mình và các bạn.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ trả lời cô đủ câu, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Rèn kỹ năng xếp hàng, kỹ năng tập đều, nhịp nhàng các động tác của bài thể dục theo nhạc.
- Rèn cho trẻ kỹ năng kết hợp nhóm, kỹ năng thể hiện vai chơi, kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong khi chơi.
- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng liên hệ nhận xét, đánh giá mình và bạn.

3. Thái độ:

- Trẻ thích trò chuyện cùng cô và các bạn về trường lớp, có ý thức ứng xử phù hợp với mọi người xung quanh
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào tập thể dục sáng, không xô đẩy nhau trong khi tập.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các góc chơi, có ý thức giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi, đoàn kết với bạn và xung hô đúng mực khi chơi.
- Thích được tham gia nhận xét điểm tốt của mình và các bạn, mong muốn làm được nhiều việc tốt.

II. Chuẩn bị:

- Phòng lớp thông thoáng, sạch sẽ, gọn gàng. Tranh ảnh về chủ đề xung quanh lớp học, tranh ảnh phục vụ cho hoạt động dạy và học.
- Sân tập sạch sẽ, rộng rãi, bằng phẳng, nhạc bài hát.
- Đồ chơi các góc:
 - + Góc xây dựng: bộ đồ chơi lắp ghép, xếp hình, thảm cỏ, gạch...
 - + Góc phân vai: búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn, bác sỹ...
 - + Góc học tập: sách, tranh truyện, thẻ số, hình các loại...
 - + Góc nghệ thuật: bút chì, giấy vẽ, đất nặn, kéo, giấy màu, xác xô, mũ múa.
 - + Góc thiên nhiên: cây, bình tưới, đất, cát...
 - + Góc thư viện: sách truyện về chủ đề, bảng nội quy, bút màu, giấy...
 - + Một số bài thơ, bài hát, câu chuyện...
- Cờ, bảng bé ngoan, phiếu bé ngoan.

III, Tổ chức hoạt động.

Ngày Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
-------------------	-------	-------	-------	-------	-------

Đón trẻ	- Thông thoáng phòng học, vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng chuẩn bị đón trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào bố mẹ và người đưa trẻ đến lớp, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ: sức khỏe, nề nếp...				
Trò chuyện	<i>Dự kiến nội dung</i> + Tên trường, tên lớp, địa chỉ trường + Các khu vực trong trường + Tên đồ chơi và cách sử dụng đồ chơi + Các cô bác trong trường + Tình cảm của bé với ngôi trường bé học. - Giáo dục trẻ biết yêu quý các thầy cô giáo và bạn bè, trường lớp của mình - Điểm danh trẻ.				
Thể dục sáng	- Cho trẻ nghe hát bài “Quốc ca” vào sáng thứ hai hàng tuần. * Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó cho trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát "Barcode Brothers". * Trọng động: Tập theo nhịp đếm 4L x 4N - Hô hấp: Gà trống gáy (3 lần). - Tay: 2 tay dang ngang rồi đưa về trước. - Bụng: 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân. - Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời 2 tay đưa về phía trước. - Bật: Bật tại chỗ * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát "Vòng tay bàn mẹ" - Tập bài đồng diễn “Năng động việt Nam”				
Chơi ngoài trời	- TC: Bóng tròn to - Chơi với phấn(Vẽ trường, lớp mầm non)	Trẻ trải nghiệm phòng đa năng	- TC : Ai nhanh nhất - Quan sát và trải nghiệm vườn rau trong trường	-TC: Tìm bạn. -Trải nghiệm chơi với giấy.	- TC "Trời nắng, trời mưa" - Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh những nơi nguy hiểm
Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời (Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ).					
Hoạt động học	Khám phá xã hội Trường mầm non	Thể dục - Bò bằng bàn tay,	Tạo hình Xé dán con lật đật (Mẫu)	Thơ: Thơ: Bập bênh	Toán: Nhận biết một và nhiều

	Hoa Hồng bé yêu	bàn chân 3- 4 m			
Chơi, hoạt động ở các góc	a. HĐ 1: Trò chuyện - Cho trẻ chơi trò chơi, hát, vận động hoặc đọc thơ về chủ đề. - Trò chuyện cùng trẻ: + Trong lớp học của con có những ai? Công việc của từng người? + Hôm nay các con có muốn đóng vai cô giáo không? + Ai sẽ đóng vai cô giáo ? Ai đóng vai các bạn? + Góc phân vai còn có trò chơi gì nữa? + Ngoài góc phân vai trong lớp mình còn có những góc chơi nào nữa? + Những bạn nào thích chơi ở góc xây dựng? Con có ý định xây gì trong chủ đề này? Con sẽ xây như thế nào? + Ai muốn chơi ở góc nghệ thuật? Con sẽ thể hiện gì ở góc nghệ thuật? Con chơi cùng với ai và chơi như thế nào? + Còn ai thích chơi ở góc học tập? Con sẽ chơi gì? + Ai muốn chơi ở góc thiên nhiên? Con sẽ chơi gì? + Trước khi vào góc chơi các con phải làm gì? trong khi chơi phải như thế nào? Khi muốn đổi góc chơi thì sao? - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết và xưng hô đúng mực khi chơi. b. HĐ 2: Trẻ vào góc chơi - Cho trẻ lấy ký hiệu về góc chơi. - Cho trẻ chơi, cô tới các góc quan sát, hướng dẫn, chơi cùng với trẻ, khuyến khích sự sáng tạo của trẻ. + Góc phân vai: Cho trẻ chơi cô giáo, mẹ con, khám bệnh, nấu ăn...Cô chú ý tới cách thảo luận, giao tiếp lịch sự có văn hóa.. + Góc xây dựng: Cho trẻ xây dựng trường mầm non , vườn cây...Chú ý sự thảo luận, phân công công việc trong nhóm. + Góc nghệ thuật: Cho trẻ hát múa, tô màu, xé dán tranh về chủ đề... + Góc học tập: Cho trẻ tô, đồ, đọc chữ cái, chữ số... + Góc thư viện: Cho trẻ xem sách, kể chuyện sáng tạo theo tranh + Góc thiên nhiên: Cho trẻ chăm sóc cây xanh. - Cô chú ý quan sát nếu thấy trẻ không muốn chơi nhắc trẻ thỏa thuận và đổi góc chơi cho bạn. - Cô nhận xét trẻ ở từng góc chơi. c. HĐ 3: Kết thúc - Cô mở nhạc bài "Hết giờ chơi". - Cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định				

Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động aram sam sam - "Cùng nhau vượt qua thử thách để đến trường vui vẻ" (Tích hợp Trẻ em có quyền đến trường học tập và vui chơi).	- TC: Lộn cầu vòng - Hướng dẫn trẻ kỹ năng sử dụng kéo	-TC: Kéo cưa lừa xẻ - Dạy trẻ kỹ năng lau miệng	-TC: Chuyên bóng qua đầu -Làm quen chữ cái o, ô, ơ	- TC: Bò dùa - LĐVS. - Nêu gương cuối tuần.
	Chơi tự chọn: Cô tổ chức cho trẻ chơi với đồ chơi trong góc, nhắc trẻ chơi đoàn kết, không quăng ném đồ				
Nêu gương cuối ngày	<i>a. HĐ 1: Trò chuyện</i> - Cho trẻ chơi trò chơi “Giấu tay” hoặc hát. - Trò chuyện về nội dung bài hát hoặc trò chơi. <i>b. HĐ 2: Nêu gương</i> - Hôm nay những đôi bàn tay nào làm được nhiều việc tốt. - Nhận xét những việc làm trong ngày. - Bạn nào trong lớp đã làm được nhiều việc tốt? Đó là những việc gì? - Tặng cờ lần 1 cho trẻ xuất sắc - Cho trẻ nhận xét về những việc làm tốt và việc làm chưa tốt của mình và bạn. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Giáo dục trẻ biết làm nhiều việc tốt giúp đỡ cô khi tới lớp, về nhà giúp đỡ ông bà, bố, mẹ. - Động viên trẻ ngày mai ngoan và làm nhiều việc tốt để được nhận cờ. <i>c. HĐ 3: Kết thúc</i> - Cho trẻ hát bài “Hoa bé ngoan”. * Nêu gương cuối tuần soạn chiều thứ 6 hàng tuần.				
Vệ sinh trả trẻ	- Cô rửa mặt, chân tay cho trẻ, chỉnh sửa đầu tóc, quần áo gọn gàng. - Nhắc trẻ lấy tư trang trước khi ra về. - Trao đổi với phụ huynh và người chăm sóc trẻ về tình hình ở lớp. - Không cho trẻ dưới 10 tuổi đón.				

I. Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi của viên phấn, đặc điểm, tác dụng cách chơi với phấn(Vẽ trường lớp mầm non). Trẻ biết tên trường, địa chỉ của trường, biết một số khu vực chính của trường, biết mọi người trong trường: bản thân trẻ, các cô, các bạn trong trường. Trẻ hiểu và nói được quyền của mình: "Trẻ em có quyền được đến trường và học tập.", trẻ phối hợp vận động cơ thể khéo léo,
- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ cho trẻ, phát triển vốn từ, rèn kỹ năng vẽ các nét. Rèn kỹ năng quan sát và phát triển ngôn ngữ, lời nói mạch lạc. Rèn luyện sức bền, rèn cho trẻ biết chia sẻ, hợp tác với bạn trong khi chơi.
- Có ý thức khi tham gia hoạt động. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết đoàn kết với các bạn trong nhóm. Giáo dục trẻ biết quý trọng quyền được đi học, hình thành thái độ yêu thích đến trường, yêu quý cô giáo, bạn bè.

II. Chuẩn bị:

- Phấn
- Hình ảnh về ngôi trường, cổng trường, sân trường, lớp học cho trẻ quan sát. Tranh vẽ trường mầm non chưa tô màu, bút màu. Một số bài thơ, bài hát về trường mầm non.
- Cặp sách giả, bảng chữ cái, bút chì nhựa, sách vở.. Vòng thẻ dục, chương ngại vật nhỏ. Tranh ảnh về trẻ em đến trường ở các vùng miền khác nhau. Bài hát: “Em yêu trường em” hoặc “Ngày đầu tiên đi học”

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
<u>1. Chơi ngoài trời:</u> a. HĐ 1: Bóng tròn to - Cô tổ chức cho trẻ chơi b. HĐ 2: Chơi với phấn - Cô cho trẻ hát bài: “Đi dạo”, cô giới thiệu và hỏi trẻ: + Đây là cái gì? + Phấn có đặc điểm gì? Màu gì? Phấn có tác dụng gì? + Khi sử dụng phấn cần chú ý điều gì? Vì sao? + Con chơi với phấn như thế nào? - Cô cho trẻ vẽ trường lớp mầm non... - Giáo dục trẻ biết giữ môi trường sạch sẽ,... c. HĐ 3: Chơi tự do: - Trẻ chơi với đồ chơi trên sân - Cô quan sát, đảm bảo an toàn cho trẻ.	- Trẻ chơi - Trẻ quan sát và trả lời câu hỏi của cô - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi đồ chơi trên sân
<u>2. Hoạt động học</u> Khám phá: <i>Trường mầm non Hoa Hồng của Bé.</i> a. HĐ 1: Gây hứng thú. - Cô và trẻ cùng hát bài: Trường chúng cháu là trường mầm non + Nội dung bài hát nói về điều gì? + Cô dẫn dắt vào bài b. HĐ 2: Trọng tâm * Trò chuyện về trường mầm non	- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời câu hỏi của cô

Cô trò chuyện kết hợp cho trẻ xem một số hình ảnh về trường trên máy. + Trường chúng mình đang học có tên là gì? + Ngôi trường có mấy tầng, mấy dãy nhà? + Trường mình có bao nhiêu phòng học? Có những khối lớp nào? + Ngoài phòng học ra còn có phòng gì khác? + Ai là người nấu những món ăn ngon cho chúng mình hàng ngày? + Các cô cấp dưỡng nấu ăn ở đâu? + Ai là người quét dọn sân trường luôn sạch sẽ? + Bác bảo vệ tên là gì? + Cô Hiệu trưởng trường mình là cô giáo nào? + Còn cô Hiệu phó tên là gì? + Bạn nào giỏi kể tên các cô giáo trong trường mà con biết? + Để các cô luôn vui lòng các con đến lớp phải như thế nào? -> Giáo dục: Đến trường biết chào hỏi cô và bố mẹ, giữ gìn lớp học sạch sẽ... Mở rộng: Cô cho trẻ biết: Trường mầm non Hoa Hồng còn có 2 điểm trường Trung tâm và Phương Điểm * Luyện tập, củng cố Trò chơi 1: Đội nào nhanh nhất - Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội thi đua tô màu tranh trường mầm non - Luật chơi: sau 1 bản nhạc đội nào tô xong trước sẽ là đội chiến thắng. Trò chơi 2: Chung sức - Cách chơi: cô chia trẻ thành 3 đội, và tìm các bài hát, bài thơ về chủ đề - Luật chơi: đội nào tìm được nhiều là đội chiến thắng. Cô nhận xét. c. HD 3: Kết thúc: - Cô cho trẻ hát "Em yêu trường em" và chuyển hoạt động. <u>3. Chơi hoạt động theo ý thích.</u> a. HD1: Vận động theo nhạc bài A ram sam sam b. HD2: "Cùng nhau vượt qua thử thách để đến trường vui vẻ""(Tích hợp: Trẻ em có quyền đến trường học tập và vui chơi). - Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề + Các con có thích đi học không?, + Vì sao con thích đến trường?, + Theo con, ai cũng có quyền đến trường học tập không?	- Trẻ chú ý - Trẻ chơi - Trẻ hát và chuyển hoạt động. - Trẻ trả lời câu hỏi của cô
---	--

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Chơi ngoài trời: a. HĐ 1: Trò chơi "Lộn cầu vòng". - Cho trẻ nêu cách chơi, luật chơi sau cho trẻ chơi 3-4 lần. a. HĐ 2: Trải nghiệm phòng đa năng - Cô cho trẻ xúm xít quanh cô. - Cho trẻ quan sát và nhận xét khu trải nghiệm. - Cho trẻ kể tên những đồ chơi ở khu trải nghiệm. - Cho trẻ nêu ý tưởng chơi với những đồ chơi đó. - Cho trẻ tạo nhóm và chơi và chơi ở các góc trong phòng đa năng: máy chạy vẽ múa hát.... Cô bao quát, gợi mở, hướng dẫn trẻ chơi. - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường. C. HĐ 3: Chơi tự do: Cô bao quát trẻ chơi	- Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi đồ chơi trên sân
2. Hoạt động học: TD: Bò bằng bàn tay, bàn chân a. HĐ1. Gây hứng thú - Cô giới thiệu hội thi “Ngày hội thể thao” - Cô nêu các đội tham gia phải trải qua 3 phần thi. b. HĐ2: Trọng tâm * Khởi động: - Cô kiểm tra sức khỏe, cho trẻ đi vòng tròn làm đoàn tàu đi đến hội thi, cho trẻ đi các kiểu đi sau về 3 hàng ngang. * Trọng động - Phần thi thứ nhất "Đồng diễn": BTPTC (2lx4n). + Tay 1: Đưa ra phía trước lên cao, + Bụng 2: 2 tay lên cao cúi chạm chân(3lx4n)	- Trẻ lắng nghe - Trẻ đi theo hiệu lệnh - Trẻ tập

+ Chân 1: 2 tay giang ngang ra trước đồng thời khụy gối sau đó lại giang ngang ... + Bật : Bật tại chỗ -Phần thi thứ hai “Tài năng”: Bò bằng bàn tay và bàn chân 3-4m - Cô hỏi trẻ thích chơi gì với đường kẻ cô đã chuẩn bị trên sàn - Cô giới thiệu tên vận động và hỏi trẻ nào có thể thực hiện - Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp giải thích: “ Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát khi hiệu lệnh chuẩn bị cô chống 2 bàn tay xuống sàn, người nhô lên cao, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh “ bò” cô bò chân nọ, tay kia bò thẳng về phía trước đến hết đường rồi đứng lên đi về cuối hàng”. - Cô mời 1- 2 trẻ lên thực hiện, quan sát trẻ thực hiện (sửa sai nếu có) Trẻ thực hiện: + Lần 1: Lần lượt trẻ lên thực hiện theo hiệu lệnh của cô, 2 trẻ/lần, cô quan sát bao quát lớp và chú ý sửa sai cho trẻ. + Lần 2: Cô tổ chức cho trẻ thi đua - Nhận xét, tuyên dương trẻ. - Hỏi trẻ vừa thực hiện vận động gì? Giáo dục: chăm chỉ tập thể dục thể thao để cơ thể luôn khỏe mạnh - Phần thi thứ ba : « Chung sức ». “Rồng rắn lên mây” - Giới thiệu tên trò chơi: Rồng rắn lên mây. - Cô cho trẻ nói lại cách chơi, luật chơi. (Nếu trẻ không nói được, cô nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Cách chơi: Chọn một bạn làm thầy thuốc ngồi một chỗ, các bạn còn lại bám vào nhau xếp thành hàng dọc vừa đi, vừa lượn như hình con rắn và đọc lời ca. Câu cuối cùng thì dừng lại trước mặt thầy thuốc. - Luật chơi: Khi đọc đến câu “ Tha hồ thầy đuổi” thì thầy thuốc mới được đuổi bắt đuôi rắn, nếu đuôi bị đứt coi như thua cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 - 2 lần, sau mỗi lần chơi đổi vai chơi cho trẻ. * Hồi tĩnh. Trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng tròn kết hợp hít thở sâu. Cô nhận xét giờ học c.HĐ3. Kết thúc .	- Trẻ quan sát cô làm mẫu và lắng nghe cô phân tích động tác - Một trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thi đua chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ hứng thú chơi trò chơi. - Trẻ đi nhẹ nhàng
---	---

- Cô và trẻ cùng hát bài: Vui đến trường và đi ra ngoài 3. Chơi, hoạt động theo ý thích. a. HĐ1. TC: Lộn cầu vòng - Cô hỏi trẻ cách chơi- luật chơi và tổ chức cho trẻ chơi b. HĐ 2. HD trẻ kĩ năng sử dụng kéo Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề. Cô dẫn dắt vào bài *. Trò chuyện về kéo + Bạn nào có nhận xét gì về chiếc kéo này? + Kéo này được dùng để làm gì? + Các con có được tự ý sử dụng kéo không? + Nếu các con tự ý sử dụng thì điều gì sẽ xảy ra? + Các con được sử dụng kéo khi nào? Sử dụng để làm gì? + Con đã nhìn thấy ai sử dụng? Sử dụng để làm gì? Vậy, con đã sử dụng bao giờ chưa? + Sử dụng kéo như thế nào để đảm bảo an toàn? *. Kỹ năng sử dụng kéo an toàn. Để sử dụng kéo đúng cách, chúng mình quan sát cô thực hiện. + Cô thực hiện kỹ năng kết hợp phân tích: Cô luôn ngón tay cái vào 1 bên chuôi kéo, 3 ngón tay giữa luôn vào bên chuôi kéo còn lại, các ngón tay cái và 3 ngón tay giữa giữ chặt phần chuôi kéo. + Khi cắt cô dùng các ngón tay luôn vào chuôi kéo bóp vào rồi lại mở ra nhíp nhàng đồng thời đẩy nhẹ kéo về trước vật cần cắt. + Cô mời trẻ lên thực hiện lại (lớp nhận xét) *. Trẻ thực hiện - Tổ chức cho trẻ thực hành cầm kéo và cắt theo các nhóm (Cô báo quát trẻ thực hiện, giúp đỡ trẻ yếu) Giáo dục trẻ: Sử dụng kéo cẩn thận kéo chỉ dùng để cắt giấy, vải,.. đồ dùng học tập, không dùng để cắt vào bạn như tóc, quần áo,... c. HĐ 3. Chơi tự chọn: Trẻ vào góc chơi, cô bao quát trẻ chơi. * Nêu gương cuối ngày * Vệ sinh – Trả trẻ	- Trẻ hát và chuyển hoạt động. - Trẻ lắng nghe và chơi - Trẻ lắng nghe và trả lời - Trẻ xem cô làm mẫu - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo ý thích
---	---

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe:

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi

.....

3. Kiến thức, kỹ năng

.....

4. Lưu ý điều chỉnh kế hoạch:.....

Thứ 4 ngày 17 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích:

- Trẻ biết đặc điểm cấu tạo, công dụng của các loại rau. Trẻ Biết xé các hình tròn to nhỏ, hình tròn dài để dán thành con lật đật. Trẻ biết cách rửa mặt và sử dụng khăn mặt riêng để rửa mặt, hiểu được tác dụng của việc rửa mặt hàng ngày để luôn có khuôn mặt sạch đẹp, phòng chống một số bệnh như đau mắt, viêm mũi, viêm tai,...
- Rèn kĩ năng quan sát và phân biệt 1 số loại rau của trường, phát huy được tính tích cực của trẻ khi tham gia lao động. Rèn kĩ năng xé khéo léo các hình, kĩ năng phết keo để dán tạo thành sản phẩm. Hình thành kĩ năng tự phục vụ cho trẻ. Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, rèn cho trẻ kĩ năng khéo léo khi rửa mặt
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết chăm sóc chúng. Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động và giữ gìn sản phẩm của mình. Giáo dục trẻ có thói quen rửa mặt khi: Ngủ dậy, khi mặt bẩn để luôn có khuôn mặt xinh xắn đáng yêu. Đồng thời biết vệ sinh thân thể sạch sẽ để giúp cơ thể khỏe mạnh.

II Chuẩn bị:

- Vườn rau của trường, câu hỏi đàm thoại...
- Tranh xé dán của cô, giấy màu, keo..
- Hình ảnh 7 bước rửa mặt trên máy tính Đàn nhạc bài hát “Tập rửa mặt. Mỗi trẻ 1 khăn mặt ướt và sạch (phơi vào giá phơi khăn). Giá phơi khăn. Chậu đựng khăn mặt

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
<u>1. Chơi ngoài trời:</u> a.HĐ 1: Chơi trò chơi : Ai nhanh nhất - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô quan sát trẻ chơi. b. HĐ 2: Quan sát và trải nghiệm vườn rau trong trường - Trẻ hát: Đi dạo +Cô dẫn dắt vào bài + Cô gợi ý và đưa trẻ đến vườn rau của trường quan sát và nhận xét : + Trong vườn có những loại cây rau nào ? (Nhận xét đặc điểm, cấu tạo, màu sắc, tác dụng, số lượng) + Cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau ? Cô nhận xét chung. + Trong rau chứa nhiều chất gì ? - Giáo dục: Trẻ ăn nhiều loại rau, giúp cơ thể khỏe mạnh . C.HĐ 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi các đồ chơi ngoài trời . Cô bao quát trẻ chơi.	- Trẻ chơi - Trẻ hát - Trẻ trả lời. - Trẻ chơi đồ chơi trên sân
<u>2. Hoạt động học</u> a. HĐ1: Gây hứng thú. - Cô cùng trẻ hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” dẫn dắt vào bài. b. HĐ2: Trọng tâm. * Quan sát tranh mẫu: - Bức tranh xé dán cái gì? - Con lật đật được xé dán bằng giấy màu gì? Xé dán như thế nào? - Đây là bộ phận gì của con lật đật? Đầu có dạng hình gì?	- Trẻ hát - Trẻ quan sát và trả lời

Thân có dạng hình gì? * Cô xé dán mẫu: - Cô xé 1 hình tròn nhỏ làm đầu, hình tròn to làm thân, hai hình tròn dài làm tay, xé ba hình tròn nhỏ làm mắt và miệng. Sau khi xé xong cô phết hồ vào mặt trái của hình và dán vào giấy, đầu tiên là đầu, tiếp theo là dán thân dưới đầu, dán tay 2 bên thân cuối cùng dán mắt và miệng trên khuôn mặt. * Trẻ thực hiện: - Cô nhắc trẻ cách ngồi, cách xé, cách bôi keo và giữ gìn vệ sinh. * Trưng bày và nhận xét sản phẩm: - Cho trẻ treo tranh lên giá - Cho trẻ quan sát nhận xét bài của mình, của bạn. - Cô nhận xét c. HĐ3: Kết thúc. - Cô bật nhạc cho trẻ thu dọn đồ dùng 3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. HĐ 1. TC: Kéo cưa lừa xé Cô tổ chức cho trẻ chơi b.HĐ 2: Dạy trẻ rửa mặt đúng cách - Cô mời các bé cùng đứng lên hát và vận động với cô bài hát “Tập rửa mặt” nào. -Cô dẫn dắt vào bài *Cô làm mẫu - Lần 1: Cô làm không phân tích cách rửa - Lần 2: Cô rửa mặt và phân tích rõ cách rửa mặt. - Trước khi rửa mặt cô phải xắn cao tay áo, và phải rửa tay sạch. Cô rửa bằng khăn mặt riêng của cô. +Bước 1: Trải khăn trên hai tay, đỡ khăn bằng lòng bàn tay và cổ tay. + Bước 2: Dùng ngón trỏ trái lau mắt trái, dùng ngón trỏ phải lau mắt phải. Lau từ đầu mắt đến đuôi mắt. +Bước 3: Dịch chuyển khăn lên phía trên lau sống mũi, dịch khăn lau miệng và cằm. +Bước 4: Gấp đôi khăn lau trán má từng bên (nửa khăn phía trên lau trán và má trái, nửa khăn phía dưới lau trán và má phải). + Bước 5: Gấp đôi khăn lần nữa lau cổ và gáy. + Bước 6: Lật mặt sau khăn, tay trái lấy một nửa khăn ngoáy lỗ tai và lau vành tai trái, tay phải dùng nửa khăn còn lại ngoáy lỗ tai và lau vành tai phải. + Bước 7: Dùng hai mép góc khăn ngoáy hai lỗ mũi.(Chú ý luôn để da mặt tiếp xúc với vùng khăn sạch) - Như vậy để rửa mặt đúng theo quy trình các con phải thực hiện theo mấy bước? * Trẻ thực hiện	- Trẻ xem cô làm mẫu - Trẻ thực hiện - Trẻ nhận xét - Trẻ thu dọn đồ dùng - Trẻ chơi - Trẻ hát và trả lời câu hỏi của cô - Trẻ lắng nghe
--	--

Trước khi trẻ thực hiện cô kiểm tra đôi tay của trẻ, nhắc nhở trẻ xắn tay áo, đầu tóc gọn gàng. Lấy đúng kí hiệu khăn của mình. Sau khi rửa mặt xong phải nhẹ nhàng để khăn vào chậu. - Bạn nào giỏi lên thực hiện các bước rửa mặt nào! (mời 1-2 trẻ lên làm mẫu) - Cho trẻ lần lượt lên thực hiện (2 bạn một lần) - Trong quá trình trẻ thực hiện, cô quan sát, sửa sai cho trẻ kịp thời. - Giáo dục trẻ: luôn giữ gìn sạch sẽ mặt của mình, không để bẩn. c.HĐ 3: Chơi tự chọn Trẻ vào góc chơi cô bao quát trẻ chơi * Nêu gương cuối ngày * Vệ sinh – Trả trẻ	- Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo ý thích
---	---

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe:

.....

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng

.....

.....

4. Lưu ý điều chỉnh kế hoạch:

.....

.....

Thứ 5 ngày 18 tháng 9 năm 2025.

I. Mục đích:

- Trẻ biết tên, đặc điểm, cách chơi với tờ giấy. Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, trẻ thuộc bài thơ “Bập bênh”, trẻ biết cách đọc bài không bị ngọng phụ âm L/N. Trẻ nhận biết và phát âm đúng, rõ chữ o, ô, ơ. nắm được cấu tạo của chữ o, ô, ơ.
- Rèn kỹ năng chơi với giấy: gấp giấy, xé, vo tròn...Rèn kỹ năng đọc thơ, trẻ trả lời đủ câu rõ lời qua đó phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn kỹ năng phát âm đúng các từ chứa phụ âm L/N . Rèn kỹ năng phát âm chính xác chữ, kỹ năng trẻ nhận biết, phân biệt
- Có ý thức chơi đoàn kết với bạn. Trẻ thích thú tham gia vào hoạt động đọc thơ, trẻ biết đoàn kết nhường nhịn khi chơi với bạn và giữ gìn đồ dùng đồ chơi. Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động và biết hợp tác trong trò chơi.

II. Chuẩn bị:

- Giấy, sân tập thoáng mát
- Tranh thơ
- Thẻ chữ o, ô, ơ

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
<u>1. Chơi ngoài trời:</u> a.HĐ1: TC: Tìm bạn. - Cô giới thiệu về trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi. Cô bao quát trẻ chơi b. HĐ2: Trải nghiệm chơi với giấy. - Cô giới thiệu các tờ giấy, cho trẻ gọi tên và nêu đặc điểm - Trẻ nêu ý tưởng làm các sản phẩm từ giấy: Làm ống nhòm, xé giấy... - Cô giáo dục trẻ không vứt giấy bừa bãi gây ô nhiễm môi trường, khi chơi xong phải vứt vào thùng rác. - Cô cho trẻ tạo thành các nhóm và chơi với giấy. - Con làm thế nào để tạo được những sản phẩm này? Con làm như thế nào? Con đặt tên cho sản phẩm của mình là gì? - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ c. HĐ 3: Chơi tự do. - Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời.	- Trẻ chơi - Trẻ quan sát và trả lời câu hỏi của cô - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi đồ chơi trên sân
<u>2. Hoạt động học.</u> Thơ: Bập bênh a. HĐ1: Trò truyện gây hứng thú - Cô và trẻ cùng hát bài “Trường mẫu giáo yêu thương” - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Đến trường chúng mình được làm gì?(được gặp cô,bạn được học, được chơi) - Chơi với các bạn như thế nào?	- Trẻ hát - Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ chú ý lắng nghe

- Cô giáo dạy trẻ: Khi chơi với các bạn phải chơi chung cùng bạn đoàn kết nhường nhịn và chia sẻ không tranh dành xô đẩy nhau - Cô dẫn dắt vào bài b.HĐ 2:Trọng tâm - Cô hỏi trẻ có bạn nào đã thuộc bài thơ này rồi? - Cô đọc thơ lần 1: Cô đọc diễn cảm trên nền nhạc Bài thơ bập bênh được lưu lại bằng những hình ảnh rất đẹp chúng mình cùng hướng lên xem các bạn chơi bập bênh như thế nào nhé! - Cô giới thiệu một số từ khó có chứa phụ âm L/N (nặng, lên...). Vì vậy chúng mình phải chú ý phát âm chuẩn nhé! - Cô đọc thơ lần 2: Kết hợp hình ảnh minh họa -Trích dẫn - Đàm thoại: + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? + Bài thơ do ai sáng tác? + Bài thơ nói lên điều gì?(các bạn chơi bập bênh nhịp nhàng,rất vui,rất thích) “Bạn lên- tôi xuống... Thích ơi là thích + Để chơi được bập bênh với bạn chúng mình phải làm gì? “Muốn cho đều nhịp... Nhẹ thì lên chóng + Làm thế nào để bập bênh có thể lên cao rồi lại xuống thấp? “Bàn chân đạp xuống.... Cùng chơi cơ mà” * Giáo dục trẻ: Khi chơi bập bênh thì phải ngồi vững bám chắc và phải biết nhún nhịp nhàng để bập bênh lên cao rồi xuống thấp. Nhường nhau xếp hàng chờ đến lượt. Nhường em chơi trước k tranh dành với em. Dạy trẻ đọc thơ Cô cùng trẻ đọc thơ - Cả lớp đọc bài thơ 2 – 3 lần - Cô khen ngợi, động viên, rèn cho trẻ đọc các từ: “bạn lên”, “Nặng” (L: Lưỡi đặt hàm trên, khi phát âm, bật mạnh và cong lưỡi. N: Lưỡi đặt hàm trên, khi phát âm bật nhẹ và thẳng lưỡi) - Cô cho trẻ đọc theo tổ - Từng nhóm trẻ đọc - Cá nhân trẻ đọc thơ c.HĐ 3: Kết thúc cùng trẻ nghe hát và vận động theo bài “Chơi bập bênh” 3. Chơi, hoạt động theo ý thích	- Trẻ trả lời câu hỏi của cô - Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời câu hỏi - Trẻ đọc - Trẻ hát cùng cô
---	---

a. HĐ 1: TC: Chuyển bóng qua đầu - Cô hướng dẫn CC- LC và tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần b.HĐ 2: Làm quen chữ cái o,ô,ơ - Cô và trẻ trò chuyện và chủ đề và cô dẫn dắt vào bài - Cô cho đại diện 3 nhóm lên nhận hộp quà và khám phá trong hộp quà có gì. - Cho trẻ khám phá chữ cái, cho trẻ lên chia sẻ về chữ cái mà trẻ vừa khám phá + Chữ o. Cô lấy thẻ chữ o ra giới thiệu với cả lớp đây là chữ cái o và được phát âm là “ o” khi phát âm cô mở miệng đẩy hơi ra. Cô phát âm 2 lần Cả lớp phát âm chữ "o" 2 lần Cho tổ, cá nhân phát âm. Sau mỗi lần trẻ phát âm nếu có trẻ phát âm sai cô sửa sai cho trẻ. Các con có nhận xét gì về cấu tạo của chữ cái m? Cho trẻ phát âm lại chữ ‘o’. Ngoài chữ o in thường chúng ta còn có các kiểu chữ O in hoa và o viết thường. - Tương tự như chữ ô,ơ - Cô cho trẻ tìm xung quanh lớp chữ cái vừa học Cô giáo dục trẻ: Chăm chỉ học bài, ngoan ngoãn vâng lời ông bà bố mẹ c. HĐ 3: Chơi tự chọn: cô tổ chức cho trẻ chơi ở các góc * Nêu gương cuối ngày. * Vệ sinh – Trả trẻ.	- Trẻ chơi - Trẻ trò chuyện về chủ đề - Trẻ khám phá - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo ý thích
--	---

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe:

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi

.....

3. Kiến thức, kỹ năng

.....

4. Lưu ý điều chỉnh kế hoạch:

.....

Thứ 6 ngày 12 tháng 9 năm 2025.

I. Mục đích:

- Trẻ biết một số nơi có thể gây nguy hiểm cho bản thân: ao, hồ, sông, suối, lòng đường; đồ chơi ngoài trời ...biết được những hành động đúng sai. Trẻ nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng một và nhiều, biết gọi tên và màu sắc các nhóm đối tượng đó trẻ biết chơi trò chơi.Bé vệ sinh góc chơi, cất xếp đồ chơi gọn gàng.
- Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ, xử lí tình huống nhanh nhẹn, kỹ năng bảo vệ bản thân khỏi những nơi nguy hiểm. Rèn kỹ năng nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng một và nhiều, trẻ nói đúng từ chỉ số lượng một và nhiều, rèn khả năng ghi nhớ và ngôn ngữ mạch lạc. Rèn kĩ năng phối hợp cùng bạn trong nhóm, rèn tích tự giác và phát huy tính tích cực của trẻ khi tham gia hoạt động.
- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động. Trẻ hứng thú học bài. Trẻ yêu thích lao động tập thể, thích làm công việc vừa sức

II. Chuẩn bị:

- Những đồ dùng, đồ chơi và những nơi nguy hiểm: Hồ nước, cầu trượt, nền sân, ổ cắm
- Mô hình: 1 cây, thảm cỏ, 1 ngôi nhà, cây hoa... Mỗi trẻ 1 rổ đựng 1 cây, 2 bông hoa, bảng. Bức tranh 1: có 1 cây; bức tranh 2: có nhiều bông hoa
- Chổi lông, khăn ẩm. TC hoặc bài hát Câu hỏi đàm thoại

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Hoạt động ngoài trời: a.HĐ 1: Chơi TC Trời nắng, trời mưa" -Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần. b. HĐ 2: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh những nơi nguy hiểm - Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề - Cô dẫn dắt vào bài. Nhận biết một số nơi nguy hiểm. * Ao, hồ. + Đây là gì? + Điều gì đã xảy ra với các con khi chơi ở gần ? +Các con sẽ nói như thế nào? (Tớ không đi đâu, nguy hiểm lắm) - Khi nhìn thấy bạn chơi cạnh ao, hồ, sông, suối các con sẽ khuyên bạn như thế nào? => Giáo dục trẻ: Các con ạ! Ao, hồ, sông, suối... là những nơi rất nguy hiểm, nếu chúng mình chơi gần đó chẳng may ngã xuống đó thì có thể bị ngạt nước, nước cuốn trôi, gây chết đuối. Vì vậy các con không được tự ý ra chơi ở những nơi đó nhé. * Chơi cầu trượt + Trượt đưa đầu xuống trước + Trèo ngược lên trên - Trượt trên nền sân - Chơi bập bênh	- Trẻ chơi - Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô

- Trèo cây. * Giáo dục: Qua bài học này giúp chúng ta nhận biết được một số nơi nguy hiểm và giúp chúng ta cách phòng tránh, giữ an toàn cho mình và cho người khác, không được chơi ngoài bờ ao, hồ, sông, suối, không chơi dưới lòng đường, không được trèo cây hái quả và khi được cô giáo cho ra ngoài trời chơi phải chơi an toàn theo hướng dẫn của cô nhé. c. HĐ 3: Chơi tự do. Trẻ chơi đồ chơi, cô bao quát trẻ chơi <u>2 Hoạt động học:</u> a. HĐ1: Gây hứng thú - Giới thiệu các cô - Cô và trẻ cùng hát bài “ Trường chúng cháu là trường mầm non” và đi đến thăm công viên b. HĐ 2: Trọg tâm * Ôn luyện - Chúng mình xem công viên có gì? - Cô và trẻ cùng trò chuyện về mô hình - Đây là gì? Có mấy cây? Có màu gì? - Ngoài ra còn có gì? - Có mấy bông hoa? Bông hoa có màu gì? - Chúng mình rất giỏi cô có món quà tặng cho chúng mình - Cho trẻ bê rỏ về chỗ * Nhận biết một và nhiều - Trong rỏ chúng mình có gì? Cây, và hoa - Chúng mình cùng chọn cây giống cô và xếp ra bảng nào?(cô chọn 1) - Có mấy cây? Lá màu gì? - Cho cả lớp, cá nhân trẻ đếm - Trời tối trời sáng - Cô có gì đây?(hoa) - Cho trẻ lấy bông hoa và xếp ra bảng ? - Có mấy bông hoa? (Cho cá nhân trẻ đếm) - Cho trẻ đếm số bông hoa - À những đồ dùng đồ chơi số lượng có 2 trở lên gọi là nhiều đấy. - Chúng mình cùng nhìn xem phía trước mặt có gì? - Có bao nhiêu cây?1 cây (cho cả lớp, cá nhân đếm và trả lời) - Bao nhiêu bông hoa? (cho cả lớp, cá nhân đếm và trả lời) - Cô khen trẻ - Ngoài cây và hoa ra chúng mình xem cô có gì đây? - Quả màu đỏ có mấy quả? Quả màu xanh có mấy quả?(cho trẻ đếm và trả lời)	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô
---	--

* TC củng cố Trò chơi: Tìm theo yêu cầu Cách chơi: Khi cô nói “1” thì chúng mình cùng chọn 1 cây giờ lên và nói 1 cây, còn khi cô nói “nhiều” thì chúng mình chọn nhiều bông hoa và nói nhiều bông hoa Luật chơi: Bạn nào giờ sai ra ngoài 1 lần chơi. Trò chơi " Về đúng nhà" - Cách chơi: Cô có 1 vườn chỉ có 1 cây hoa và 1 vườn có nhiều cây hoa nhiệm vụ của chúng mình đi theo đường thẳng ai có 1 cây hoa thì đem về vườn có 1 cây, ai có nhiều cây hoa thì chúng mình cùng đem về vườn có nhiều cây hoa nhé - Luật chơi: Bạn nào đi về nhầm vườn sẽ nhảy lò cò về đúng vườn của mình - Cô kiểm tra kết quả c.HĐ3: Kết thúc Cô cho trẻ dọn đồ chơi và chuyển hoạt động <u>3 Chơi, hoạt động theo ý thích</u> a: HĐ 1: TC: bộ đồ Cô tổ chức cho trẻ chơi b: HĐ 2: Lao động vệ sinh + Gây hứng thú: - Cô và trẻ quan sát và trò chuyện về các góc chơi trong lớp. - Đề cho các góc chơi gọn gàng, sạch sẽ mình sẽ làm gì? + Bé vệ sinh góc chơi, cất xếp đồ chơi gọn gàng Cô đưa ra câu hỏi khuyến khích nhiều trẻ trả lời. - Cô chia lớp thành 4 nhóm(mỗi nhóm phụ trách 1 góc) - Các nhóm phân nhóm trưởng, nhận dụng cụ. - Nhóm trưởng phân công công việc.(Cô có thể gợi ý trẻ) - Trẻ thực hiện công việc theo nhóm. - Cô hỗ trợ các nhóm. - Xong việc. Cô cùng trẻ nhận xét kết quả công việc. - Cô khen ngợi động viên trẻ. * Giáo dục trẻ: Tuổi nhỏ làm việc nhỏ- Tùy theo sức của mình. Một hành động, việc làm nhỏ của các con cũng đã làm cho môi trường lớp học của chúng mình sạch đẹp hơn. - Cho trẻ rửa tay, cất dụng cụ gọn gàng. C. HĐ3: Chơi tự chọn: Trẻ chơi ở các góc, cô bao quát trẻ d.HĐ 4: Hoạt động nêu gương *NGCN * Nêu gương cuối tuần Trò chuyện	- Trẻ chơi - Trẻ dọn và chuyển hoạt động - Trẻ chơi - Trẻ lau dọn các góc chơi - Trẻ lắng nghe Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ chơi - Trẻ nhận xét. - Trẻ quan sát.
---	--

- Cho trẻ hát bài hoặc chơi trò chơi... Nêu gương - Hỏi trẻ hôm nay là thứ 6 có điều gì xảy ra. - Để nhận được phiếu bé ngoan các bạn phải nhận được mấy cờ trở lên? - Hỏi trẻ đã sẵn sàng kiểm tra chưa. - Cô mời bạn tổ trưởng đại diện cho tổ lên kiểm tra ông cờ của tổ mình xem bạn nào có đủ số cờ theo quy định. Sau đó cô và bạn tổ trưởng và các bạn cùng kiểm tra lại(dựa vào kí hiệu) - Sau đó kiểm tra lại ông cờ ít? - Cô hỏi: vì sao lại ít. - Cô nhận xét chung và phát bé ngoan cho trẻ và hỏi trẻ cảm nhận khi nhận được phiếu bé ngoan. - Cô gọi những trẻ chưa nhận bé ngoan và hỏi trẻ có cảm giác gì? Vì sao? - Cô nhận xét và khuyến khích động viên trẻ. - Tuần sau chúng mình có muốn nhận được phiếu bé ngoan không? Chúng mình sẽ phấn đấu cố gắng nhé. Kết thúc. - Liên hoan văn nghệ và chơi trò chơi. * Vệ sinh – Trả trẻ	- Trẻ trả lời. - Trẻ nhận bé ngoan
---	---

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe:

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi

.....

3. Kiến thức, kỹ năng

.....

4. Lưu ý điều chỉnh kế hoạch:.....

ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

* **Ưu điểm:** Giáo án soạn đảm bảo thời gian quy định.

- Lựa chọn hoạt động phù hợp. Các hoạt động soạn đảm bảo nội dung. Lựa chọn hoạt động rèn kỹ năng và các nội dung tích hợp giáo dục cảm xúc cho trẻ phù hợp.

* **Hạn chế:** Một số hoạt động trình bày chưa khoa học, rõ ràng. Trò chơi 1 luyện tập tiết toán chưa sáng tạo.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Chung



Nguyễn Thị Chung